

**BIÊN BẢN HỌP BỘ MÔN
VỀ VIỆC CẢI TIẾN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN – ĐIỆN TỬ
(ĐIỆN CÔNG NGHIỆP)
ÁP DỤNG TỪ KHÓA 2008**

1. Thời gian bắt đầu: 7h30, ngày 30/7/2010.
2. Địa điểm: Văn phòng bộ môn Điện công nghiệp, khu C, khoa Điện – Điện Tử – ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật TPHCM
3. Thành phần tham dự: Toàn bộ GV của bộ môn Điện công nghiệp
4. Chủ trì cuộc họp: Trưởng bộ môn: ThS. Đinh Thị Yên Hòa
5. Thư ký: ThS. Nguyễn Ngọc Âu
6. Nội dung

a. Trưởng bộ môn trình bày

Thực hiện theo sự chỉ đạo của Ban lãnh đạo Khoa, Bộ môn Điện công nghiệp xem xét hiệu chỉnh CTĐT ngành công nghệ kỹ thuật Điện – Điện Tử hằng năm dựa trên các bên góp ý.

b. Thảo luận của cuộc họp

GV thảo luận về tình hình thực tế của việc giảng dạy chương trình đào tạo ngành công nghệ kỹ thuật Điện – Điện Tử, về cấu trúc chương trình đào tạo gồm những nội dung:

- Tăng thêm thời gian thực hành của chương trình đào tạo.
- Nâng cao trình độ tiếng Anh của SV.
- Giảm bớt số tín chỉ của chương trình đào tạo xuống
- Thêm các môn có kiến thức về ATS, năng lượng mới, PLC, C++
- Thay đổi môn Nhập môn tin học bằng môn Lập trình Visual Basic
- Thêm các môn tự chọn về quản lý nguồn năng lượng

7. Kết luận

Sau quá trình thảo luận về CTĐT ngành công nghệ kỹ thuật Điện – Điện Tử (Điện công nghiệp), kết luận của cuộc họp như sau:

a. Mục tiêu chương trình đào tạo

- Đạt yêu cầu của trình độ đào tạo.

b. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

- Đạt yêu cầu của trình độ đào tạo.
- Sửa đổi chuẩn đầu ra “học tập trình độ đại học sau này” bằng “học tập ở trình độ cao hơn”
- Bổ sung “Sử dụng các phần mềm chuyên ngành Điện như CAD trong kỹ thuật điện, lập trình PLC,..” thành “Sử dụng các phần mềm chuyên ngành Điện như CAD trong kỹ thuật điện, lập trình PLC, C, C++,...”
- Thêm chuẩn đầu ra “Có kiến thức về nguyên lý và các phương pháp phân tích hoạt động các hệ thống phát, truyền tải, đặc biệt là phân phối và tiêu thụ điện, hệ thống chiếu sáng, chống sét, hệ thống an ninh, an toàn điện.”

c. Cấu trúc chương trình đào tạo

- Vẫn giữ nguyên

d. Thời lượng của chương trình đào tạo

- Vẫn giữ nguyên

e. Nội dung của chương trình đào tạo

- Thay đổi tên môn Nhập môn tin học bằng môn Lập trình Visual Basic.
- Thêm môn tự chọn: Nguồn dự phòng và hệ thống ATS, Năng lượng tái tạo; kiểm toán và tiết kiệm điện năng; Hệ thống an ninh an toàn;...

Cuộc họp kết thúc lúc 11h00 cùng ngày./.

Nơi nhận:

- Lưu: hồ sơ đơn vị

Thư ký



ThS. Nguyễn Ngọc Âu

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP



ThS. Đinh Thị Yên Hòa

**BIÊN BẢN HỌP KHOA
VỀ VIỆC XÂY DỰNG CTĐT 150TC ÁP DỤNG TỪ KHÓA 2012**

1. Thời gian bắt đầu: 9h00, ngày 15/8/2011.
2. Địa điểm: Phòng D102 khoa Điện – Điện Tử – ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật TPHCM
3. Thành phần tham dự:
 - Lãnh đạo Khoa:
 - ✓ Trưởng khoa: PGS.TS. Quyên Huy Ánh
 - ✓ Phó trưởng khoa: TS. Trương Việt Anh
 - ✓ Phó trưởng khoa: TS. Ngô Văn Thuyên
 - Giảng viên của Khoa: hiện diện 60...người Vắng mặt: 05...người
4. Chủ trì cuộc họp: PGS.TS. Quyên Huy Ánh
5. Thư ký: Đỗ Thị Bích ngân
6. Nội dung:

a. Trưởng khoa trình bày

- ✓ Chiến lược về đào tạo và đảm bảo chất lượng được qui định trong Kế hoạch chiến lược phát triển trung hạn của Nhà trường giai đoạn 2011-2015: xây dựng và phát triển CTĐT theo hướng tiên tiến gắn kết với khung chuẩn quốc gia về trình độ đào tạo; không ngừng đổi mới phương thức, quy trình đào tạo, phương pháp dạy và học, phương pháp đánh giá để nâng cao chất lượng đào tạo; xây dựng cơ chế gắn kết hoạt động đào tạo với thực tế sản xuất công nghiệp để sản phẩm đào tạo của trường đáp ứng kịp thời nhu cầu xã hội; kiểm định các CTĐT theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và AUN-QA.
- ✓ Căn cứ kết quả đối sánh với các CTĐT cùng ngành trong khu vực và quốc tế:....
- ✓ Những tồn tại của CTĐT hiện nay, căn cứ vào kết quả khảo sát năm học 2010-2011 và các năm học trước đó, phản hồi và kiến nghị của các nhóm đối tượng như sau:

Nhóm đối tượng	Mức độ hài lòng về CTĐT (Thang điểm từ 1- 5)	Kiến nghị/Đề xuất
Nhóm chuyên gia	4.0	- Nên theo và cập nhật việc tiếp cận các chuẩn đầu ra theo CDIO - Xây dựng CTĐT theo học chế 150 TC theo định hướng tăng

		cường khả năng thiết kế của SV, hoàn thiện chuẩn đầu ra cho ngành học, bổ sung chuẩn đầu ra TOEIC 450 - Tăng khối lượng đề án tốt nghiệp
Nhóm doanh nghiệp trong và ngoài nước	4.14	- Tăng thời gian thực hành. - Nâng cao trình độ tiếng Anh của SV. - Thêm môn nhập môn ngành công nghệ kỹ thuật điện – điện tử - Tăng khối lượng thực tập
Giảng viên	4.43	- Thêm môn nhập môn ngành công nghệ kỹ thuật điện – điện tử - Xây dựng đề cương chi tiết và kế hoạch giảng dạy môn Nhập môn công nghệ kỹ thuật Điện – Điện Tử - Tăng khối lượng thực tập, đồ án tốt nghiệp
Cựu sinh viên	4.01	- Giảm bớt số tín chỉ các môn chính trị - Bỏ môn Trường điện tử, Cơ ứng dụng, Nhập môn logic học - Tăng khối lượng thực tập
Sinh viên tốt nghiệp	4.07	- Giảm bớt số tín chỉ các môn chính trị - Bỏ môn Trường điện tử, Cơ ứng dụng, Nhập môn logic học

Ghi chú về mức đánh giá: 1: Rất không hài lòng; 2: Không hài lòng; 3: Bình thường; 4: Hài lòng; 5: Rất hài lòng

- ✓ Nhà trường chỉ đạo các Khoa cần phải điều chỉnh CTĐT theo hướng tăng giờ tự học của SV, giảm bớt số tín chỉ xuống còn 150 TC, xây dựng bản mô tả CTĐT theo mẫu mới của P.ĐT, nâng chuẩn đầu ra TOEIC 450; đưa môn Nhập môn ngành vào giảng dạy; Tích hợp giảng dạy kỹ năng mềm và nâng cao khả năng thiết kế của SV.

b. Thảo luận của cuộc họp

- GV thảo luận về tình hình thực tế của việc giảng dạy hiện nay: khối lượng tín chỉ học hiện vẫn còn nhiều, năng lực tiếng Anh của sinh viên cần nâng cao hơn nữa để đáp ứng yêu cầu của hội nhập, tăng cường hơn nữa việc giảng dạy tích hợp. Ngoài ra cần có môn học giới thiệu về ngành công nghệ kỹ thuật Điện – Điện Tử, các công việc mà người kỹ sư sẽ thực hiện.
- GV thảo luận về quá trình xây dựng và điều chỉnh CTĐT hàng năm: hiện nay nhà trường chuẩn bị xây dựng chuẩn đầu ra theo CDIO do đó cần phải có mô tả mục

tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra thiết kế theo CDIO; cần nên có mô tả kế hoạch học tập cho từng học kỳ; bảng ma trận đối sánh. Ngoài ra, trong mục tiêu đào tạo cần lưu ý bổ sung thêm đạo đức và thái độ nghề nghiệp.

- Đề nghị giảm bớt nội dung Những hiểu biết về nguyên lý chủ nghĩa Mác-Lê nin trong mục tiêu đào tạo.
- Tăng cường và bổ sung thêm các môn tự chọn chuyên ngành, giúp sinh viên định hướng phân ngành rõ hơn.

c. Kết luận

Các Bộ môn cần tiến hành điều chỉnh chương trình đào tạo áp dụng cho các khóa từ 2012 trở về sau, bản kế hoạch đào tạo của ngành học cần đáp ứng các yêu cầu sau:

- Xây dựng bản Mô tả CTĐT theo mẫu mới của P.ĐT: chú ý việc hoàn thiện chuẩn đầu ra và bổ sung phần mô tả vắn tắt nội dung và khối lượng các học phần.
- Điều chỉnh số môn học, số tín chỉ tương ứng để đảm bảo tổng số tín chỉ của CTĐT là 150 tín chỉ; tập trung đào tạo, nâng cao khả năng thiết kế của SV.
- Nâng cao chuẩn đầu ra tiếng Anh TOEIC 450.
- Xây dựng đề cương chi tiết và kế hoạch giảng dạy môn Nhập môn ngành công nghệ kỹ thuật Điện – Điện Tử.
- Bỏ môn Cơ ứng dụng trong chương trình đào tạo
- Tiếp tục hoàn thiện đề cương chi tiết và kế hoạch giảng dạy của từng môn học.
- Rà soát và bổ sung các giáo trình còn thiếu, đảm bảo tất cả các môn học đều phải có tài liệu học tập.

Cuộc họp kết thúc lúc 11h00 cùng ngày./.

Nơi nhận:

- Lưu: hồ sơ đơn vị

Thư ký

Đỗ Thị Bích Ngân

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP

PGS.TS. Quyền Huy Ánh

BIÊN BẢN HỌP BỘ MÔN
VỀ VIỆC XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO 150 TÍN CHỈ
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN – ĐIỆN TỬ
ÁP DỤNG TỪ KHÓA 2012

1. Thời gian bắt đầu: 7h30, ngày 12/3/2012.
2. Địa điểm: Văn phòng BM Điện công nghiệp Khu C – ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật TPHCM
3. Thành phần tham dự: Toàn bộ GV của BM Điện công nghiệp
4. Chủ trì cuộc họp: Trưởng bộ môn: ThS. Nguyễn Ngọc Âu
5. Thư ký: ThS. Vũ Thị Ngọc
6. Nội dung

a. Trưởng bộ môn trình bày

- Thực hiện theo sự chỉ đạo của Ban lãnh đạo Khoa, Bộ môn Điện công nghiệp cần phải xây dựng CTĐT theo học chế 150 TC theo định hướng tăng cường khả năng thiết kế của SV, hoàn thiện chuẩn đầu ra cho ngành học, bổ sung chuẩn đầu ra TOEIC 450, xây dựng đề cương chi tiết và kế hoạch giảng dạy môn Nhập môn công nghệ kỹ thuật Điện – Điện Tử.

b. Thảo luận của cuộc họp

- GV thảo luận về tình hình thực tế của việc giảng dạy khi áp dụng CTĐT 150TC: *giảm bớt số tín chỉ nhưng không bỏ các môn học mà tiến hành ghép các môn với nhau, do đó thời lượng giảng dạy trên lớp ít hơn, yêu cầu SV phải tăng thời gian tự học, tự nghiên cứu.*
- GV thảo luận về mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra và cấu trúc chương trình đào tạo.
- Tóm tắt nội dung của học phần/môn học: chưa thể hiện mục phân bố thời gian học tập, mới có số tín chỉ. Nội dung tóm tắt một số môn học đã có sự thay đổi, cập nhật (như Mạch điện 1,..) nhưng chưa được thể hiện trong phần này (*xem trang 46,20 bản dự thảo CTĐT 150TC*).

Những ý kiến khác:

- Khi triển khai xây dựng đề cương chi tiết các môn học, Khoa và Bộ môn nên phối hợp kiểm tra để tránh sự trùng lặp nội dung giữa các môn học.

- Bổ sung thêm các môn Nhà máy điện và trạm biến áp, Nguồn dự phòng & Hệ thống ATS, Hệ thống an ninh, an toàn, Quản trị công nghiệp, Kiểm toán và tiết kiệm năng lượng, Năng lượng tái tạo nhằm đáp ứng kịp với xu thế và nhu cầu của thời đại.
- Giảm bớt các môn: Đo lường cảm biến, Kỹ thuật truyền số liệu (Điện)

7. Kết luận

Sau quá trình thảo luận về bản dự thảo CTĐT 150TC, kết luận của cuộc họp như sau:

a. Mục tiêu chương trình đào tạo

- Đạt yêu cầu của trình độ đào tạo.

b. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

- Đạt yêu cầu của trình độ đào tạo.
- Bổ sung chuẩn đầu ra về học tập suốt đời của CTĐT

c. Cấu trúc chương trình đào tạo

- Trang 19, mục Ghi chú của Kiến thức Cơ sở ngành và nhóm ngành cần sửa lại thành: SV chọn 2-3 học phần tích lũy ít nhất 6 tín chỉ.
- HK8 chỉ bố trí thực tập tốt nghiệp và khóa luận tốt nghiệp với tổng số 13 tín chỉ là rất hợp lý.
- Cần điều chỉnh sao cho các môn lý thuyết diễn ra 1 học kỳ trước môn thực hành/thí nghiệm tương ứng. Đề xuất điều chỉnh **Kế hoạch giảng dạy** như sau:
 - Chuyển môn Hệ thống điện từ HK 6 lên HK 4
 - Chuyển môn Đồ án môn học 1 từ HK6 sang HK7
 - Chuyển môn An toàn điện từ HK5 sang HK4
 - Chuyển môn Hệ thống điều khiển tự động từ HK5 sang HK4
 - Chuyển môn Truyền động điện từ HK5 sang HK6
 - Chuyển môn thực tập Truyền động điện từ HK8 sang HK7
 - Chuyển môn thực tập điện tử công suất từ HK8 sang HK6

d. Thời lượng của chương trình đào tạo

- Đạt yêu cầu của trình độ đào tạo.

e. Nội dung của chương trình đào tạo

- Giảm bớt môn TT Thiết bị điều khiển điện, TT Giải tích mạng & mô phỏng trên máy tính, Đo lường cảm biến, TT Đo lường cảm biến, Kỹ thuật truyền số liệu (Điện), Trường điện từ.
- Tăng số tín chỉ môn TT Kỹ thuật số từ 1TC lên 2 TC
- Điều chỉnh lại tên các môn học sau:
 - Truyền động điện sửa thành Truyền động điện tự động
 - Đồ án môn học 1 sửa thành Đồ án truyền động điện tự động

- **Đồ án môn học 2** sửa thành **Đồ án Cung cấp điện**
- **Đồ án môn học 3** sửa thành **Đồ án Điều khiển lập trình**
- **Vi xử lý (Điện)** sửa thành **Vi xử lý**

Cuộc họp kết thúc lúc 9h00 cùng ngày./.

Nơi nhận:

- Lưu: hồ sơ đơn vị

Thư ký



Vũ Thị Ngọc

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP



Nguyễn Ngọc Âu

BIÊN BẢN HỌP BỘ MÔN
VỀ VIỆC CẢI TIẾN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO 150 TÍN CHỈ
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN – ĐIỆN TỬ
ÁP DỤNG TỪ KHÓA 2012

1. **Thời gian bắt đầu:** 8h30, ngày 24/7/2013.
2. **Địa điểm:** Văn phòng bộ môn Điện công nghiệp, khu C, khoa Điện – Điện Tử – ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật TPHCM
3. **Thành phần tham dự:** Toàn bộ GV của bộ môn Điện công nghiệp
4. **Chủ trì cuộc họp:** Trưởng bộ môn: TS. Trương Việt Anh
5. **Thư ký:** ThS. Lê Trọng Nghĩa
6. **Nội dung**
 - a. **Trưởng bộ môn trình bày**
 - Thực hiện chủ trương của nhà trường và khoa về việc cải tiến hiệu chỉnh chương trình đào tạo mỗi năm, theo góp ý của các bên liên quan.
 - b. **Thảo luận của cuộc họp**
 - GV thảo luận về tình hình thực tế của việc giảng dạy khi áp dụng CTĐT 150TC: vì tích hợp nhiều môn nên khối lượng kiến thức sinh viên phải tự học khá nhiều, đề xuất nên có thêm trợ giảng hỗ trợ.
 - Tăng thời gian tự học của sinh viên.
7. **Kết luận**

Sau quá trình thảo luận về CTĐT 150TC, kết luận của cuộc họp như sau:

 - a. **Mục tiêu chương trình đào tạo**
 - Đạt yêu cầu của trình độ đào tạo.
 - b. **Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo**
 - Đạt yêu cầu của trình độ đào tạo.
 - c. **Cấu trúc chương trình đào tạo**
 - Vẫn giữ nguyên: Kiến thức giáo dục đại cương 54 tín chỉ, Khối kiến thức chuyên nghiệp 94 tín chỉ.
 - d. **Thời lượng của chương trình đào tạo**

- Đạt yêu cầu của trình độ đào tạo.

e. Nội dung của chương trình đào tạo

- Điều chỉnh lại như sau: đồng ý đề nghị khoa và nhà trường có chế độ trợ giảng, giúp đỡ hỗ trợ sinh viên trong quá trình học tập.

Cuộc họp kết thúc lúc 10h00 cùng ngày./.

Nơi nhận:

- Lưu: hồ sơ đơn vị

Thư ký



ThS. Lê Trọng Nghĩa

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP



TS. Trương Việt Anh

BIÊN BẢN HỌP BỘ MÔN
VỀ VIỆC CẢI TIẾN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO 150 TÍN CHỈ
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN – ĐIỆN TỬ
ÁP DỤNG TỪ KHÓA 2012

1. **Thời gian bắt đầu:** 8h00, ngày 20/08/2014.
2. **Địa điểm:** Văn phòng bộ môn Điện công nghiệp, khu C, khoa Điện – Điện Tử – ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật TP HCM
3. **Thành phần tham dự:** Toàn bộ GV của bộ môn Điện công nghiệp
4. **Chủ trì cuộc họp:** Trưởng bộ môn: PGS. TS. Trương Việt Anh
5. **Thư ký:** ThS. Lê Trọng Nghĩa
6. **Nội dung**

a. Trưởng bộ môn trình bày

- Thực hiện chủ trương của nhà trường và khoa về việc cải tiến hiệu chỉnh chương trình đào tạo mỗi năm, theo góp ý của các bên liên quan.

b. Thảo luận của cuộc họp

- GV thảo luận về mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra và cấu trúc chương trình đào tạo: nên bổ sung thêm nội dung đạo đức nghề nghiệp trong mục tiêu đào tạo. Chuẩn đầu ra nên có thêm mục học tập suốt đời.

7. Kết luận

Sau quá trình thảo luận về CTĐT 150TC, kết luận của cuộc họp như sau:

a. Mục tiêu chương trình đào tạo

- Đạt yêu cầu của trình độ đào tạo.
- Bổ sung thêm nội dung đạo đức nghề nghiệp trong mục tiêu đào tạo.

b. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

- Đạt yêu cầu của trình độ đào tạo.
- 16 tiêu chuẩn đầu ra.
- Bổ sung chuẩn đầu ra về học tập suốt đời.

c. Cấu trúc chương trình đào tạo

- Vẫn giữ nguyên: Kiến thức giáo dục đại cương 54 tín chỉ, Khối kiến thức chuyên nghiệp 94 tín chỉ.

d. Thời lượng của chương trình đào tạo

- Đạt yêu cầu của trình độ đào tạo.

e. Nội dung của chương trình đào tạo

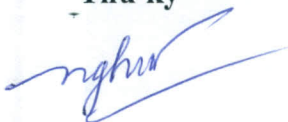
- Điều chỉnh lại như sau: nội dung đạo đức nghề nghiệp trong mục tiêu đào tạo được đưa thêm vào. Chuẩn đầu ra được chỉnh sửa thành 16 tiêu chuẩn.
- Bổ sung chuẩn đầu ra về học tập suốt đời.

Cuộc họp kết thúc lúc 11h30 cùng ngày./.

Nơi nhận:

- Lưu: hồ sơ đơn vị

Thư ký



ThS. Lê Trọng Nghĩa

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP



PGS.TS. Trương Việt Anh

**BIÊN BẢN HỌP BỘ MÔN
VỀ VIỆC CẢI TIẾN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO 150 TÍN CHỈ
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN – ĐIỆN TỬ
ÁP DỤNG TỪ KHÓA 2012**

1. **Thời gian bắt đầu:** 8h30, ngày 20/08/2015.
2. **Địa điểm:** Văn phòng bộ môn Điện công nghiệp, khu C, khoa Điện – Điện Tử – ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật TP HCM.
3. **Thành phần tham dự:** Toàn bộ GV của bộ môn Điện công nghiệp
4. **Chủ trì cuộc họp:** Trưởng bộ môn: PGS. TS. Trương Việt Anh
5. **Thư ký:** ThS. Lê Trọng Nghĩa
6. **Nội dung**
 - a. **Trưởng bộ môn trình bày**
 - Thực hiện chủ trương của nhà trường và khoa về việc cải tiến hiệu chỉnh chương trình đào tạo mỗi năm, theo góp ý của các bên liên quan.
 - b. **Thảo luận của cuộc họp**
 - GV thảo luận về tình hình thực tế của việc giảng dạy khi áp dụng CTĐT 150TC: vì tích hợp nhiều môn nên khối lượng kiến thức sinh viên phải tự học khá nhiều, có những môn học trước và học sau sắp xếp chưa hợp lý theo học kỳ và kế hoạch đào tạo.
7. **Kết luận**

Sau quá trình thảo luận về CTĐT 150TC, kết luận của cuộc họp như sau:

 - a. **Mục tiêu chương trình đào tạo**
 - Đạt yêu cầu của trình độ đào tạo.
 - b. **Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo**
 - Đạt yêu cầu của trình độ đào tạo.
 - c. **Cấu trúc chương trình đào tạo**
 - Vẫn giữ nguyên: Kiến thức giáo dục đại cương 54 tín chỉ, Khối kiến thức chuyên nghiệp 94 tín chỉ.
 - d. **Thời lượng của chương trình đào tạo**

- Đạt yêu cầu của trình độ đào tạo.

e. Nội dung của chương trình đào tạo

- Điều chỉnh lại như sau: thay đổi kế hoạch đào tạo một số môn học như sau:

TT	Chương trình cũ				Chương trình hiệu chỉnh				Nội dung hiệu chỉnh
	Mã HP	Tên HK	TC	HK	Mã HP	Tên HP	TC	HK	
1	EEMA320544	Vật liệu Điện - Điện Tử	2	3	EEMA320544	Vật liệu Điện - Điện Tử	2	2	Thay đổi kế hoạch đào tạo
2	ELCI140144	Mạch điện	4	3	ELCI140144	Mạch điện	4	2	Thay đổi kế hoạch đào tạo
3	ELSA320245	An toàn điện	2	4	ELSA320245	An toàn điện	2	3	Thay đổi kế hoạch đào tạo
4	ELPS330345	Cung cấp điện	3	5	ELPS330345	Cung cấp điện	3	4	Thay đổi kế hoạch đào tạo
5	PREM320744	Thực tập máy điện	2	5	PREM320744	Thực tập máy điện	2	4	Thay đổi kế hoạch đào tạo
6	POSY330445	Hệ thống điện	3	4	POSY330445	Hệ thống điện	3	5	Thay đổi kế hoạch đào tạo
7	PRES411045	Đồ án Cung cấp điện	1	6	PRES411045	Đồ án Cung cấp điện	1	5	Thay đổi kế hoạch đào tạo
8	ELDR320545	Truyền động điện tự động	3	6	ELDR320545	Truyền động điện tự động	3	5	Thay đổi kế hoạch đào tạo
9	PSAS430845	Giải tích và mô phỏng hệ thống điện	3	7	PSAS430845	Giải tích và mô phỏng hệ thống điện	3	6	Thay đổi kế hoạch đào tạo
10	ECAD320645	CAD trong KTđiện	2	7	ECAD320645	CAD trong KTđiện	2	6	Thay đổi kế hoạch đào tạo
11	PRED410945	Đồ án Truyền động điện tự động	1	7	PRED410945	Đồ án Truyền động điện tự động	1	6	Thay đổi kế hoạch đào tạo
12	RPAE320745	Bảo vệ và tự động hóa HTĐCN	2	5	RPAE320745	Bảo vệ và tự động hóa HTĐCN	2	7	Thay đổi kế hoạch đào tạo
13	LLCT120314	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	4	LLCT120314	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	5	Thay đổi kế hoạch đào tạo
14	LLCT150105	Những nguyên lý cơ bản CN Mác-Lênin	5	1	LLCT150105	Những nguyên lý cơ bản CN Mác-Lênin	5	3	Thay đổi kế hoạch đào tạo

TT	Chương trình cũ				Chương trình hiệu chỉnh				Nội dung hiệu chỉnh
	Mã HP	Tên HK	TC	HK	Mã HP	Tên HP	TC	HK	
15	LLCT230214	Đường lối CM của Đảng CSVN	3	5	LLCT230214	Đường lối CM của Đảng CSVN	3	4	Thay đổi kế hoạch đào tạo
16	MATH13020 1	Toán cao cấp A2	3	1	MATH130201	Toán cao cấp A2	3	2	Thay đổi kế hoạch đào tạo
17	MATH13030 1	Toán cao cấp A 3	3	2	MATH130301	Toán cao cấp A 3	3	3	Thay đổi kế hoạch đào tạo

Cuộc họp kết thúc lúc 10h00 cùng ngày./.

Nơi nhận:

- Lưu: hồ sơ đơn vị

Thư ký



ThS. Lê Trọng Nghĩa

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP



PGS.TS. Trương Việt Anh

TT	Chương trình cũ				Chương trình hiệu chỉnh				Nội dung hiệu chỉnh
	Mã HP	Tên HK	TC	HK	Mã HP	Tên HP	TC	HK	
1	EEMA320544	Vật liệu Điện - Điện Tử	2	3	EEMA320544	Vật liệu Điện - Điện Tử	2	2	Thay đổi kế hoạch đào tạo
2	ELCI140144	Mạch điện	4	3	ELCI140144	Mạch điện	4	2	Thay đổi kế hoạch đào tạo
3	ELSA320245	An toàn điện	2	4	ELSA320245	An toàn điện	2	3	Thay đổi kế hoạch đào tạo
4	ELPS330345	Cung cấp điện	3	5	ELPS330345	Cung cấp điện	3	4	Thay đổi kế hoạch đào tạo
5	PREM320744	Thực tập máy điện	2	5	PREM320744	Thực tập máy điện	2	4	Thay đổi kế hoạch đào tạo
6	POSY330445	Hệ thống điện	3	4	POSY330445	Hệ thống điện	3	5	Thay đổi kế hoạch đào tạo
7	PRES411045	Đồ án Cung cấp điện	1	6	PRES411045	Đồ án Cung cấp điện	1	5	Thay đổi kế hoạch đào tạo
8	ELDR320545	Truyền động điện tự động	3	6	ELDR320545	Truyền động điện tự động	3	5	Thay đổi kế hoạch đào tạo
9	PSAS430845	Giải tích và mô phỏng hệ thống điện	3	7	PSAS430845	Giải tích và mô phỏng hệ thống điện	3	6	Thay đổi kế hoạch đào tạo
10	ECAD320645	CAD trong KTđiện	2	7	ECAD320645	CAD trong KTđiện	2	6	Thay đổi kế hoạch đào tạo
11	PRED410945	Đồ án Truyền động điện tự động	1	7	PRED410945	Đồ án Truyền động điện tự động	1	6	Thay đổi kế hoạch đào tạo
12	RPAE320745	Bảo vệ và tự động hóa HTĐCN	2	5	RPAE320745	Bảo vệ và tự động hóa HTĐCN	2	7	Thay đổi kế hoạch đào tạo
13	LLCT120314	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	4	LLCT120314	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	5	Thay đổi kế hoạch đào tạo
14	LLCT150105	Những nguyên lý cơ bản CN Mác-Lênin	5	1	LLCT150105	Những nguyên lý cơ bản CN Mác-Lênin	5	3	Thay đổi kế hoạch đào tạo

TT	Chương trình cũ				Chương trình hiệu chỉnh				Nội dung hiệu chỉnh
	Mã HP	Tên HK	TC	HK	Mã HP	Tên HP	TC	HK	
15	LLCT230214	Đường lối CM của Đảng CSVN	3	5	LLCT230214	Đường lối CM của Đảng CSVN	3	4	Thay đổi kế hoạch đào tạo
16	MATH13020 1	Toán cao cấp A2	3	1	MATH130201	Toán cao cấp A2	3	2	Thay đổi kế hoạch đào tạo
17	MATH13030 1	Toán cao cấp A 3	3	2	MATH130301	Toán cao cấp A 3	3	3	Thay đổi kế hoạch đào tạo

Cuộc họp kết thúc lúc 10h00 cùng ngày./.

Nơi nhận:

- Lưu: hồ sơ đơn vị

Thư ký



ThS. Lê Trọng Nghĩa

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP



PGS.TS. Trương Việt Anh

GIẤY ĐỀ NGHỊ HIỆU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (Ngành Công Nghệ Kỹ thuật Điện – Điện Tử)

Kính gửi: Phòng Đào Tạo trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Tp.HCM

Tôi tên: Trương Việt Anh

Chức vụ: Trưởng BM Điện Công Nghiệp

Bộ môn Điện Công Nghiệp đề nghị phòng Đào Tạo cho phép hiệu chỉnh chương trình đào tạo 150TC các khóa như sau:

1. Khóa đào tạo 2015

TT	Chương trình cũ				Chương trình hiệu chỉnh				Nội dung hiệu chỉnh
	Mã HP	Tên HK	TC	HK	Mã HP	Tên HP	TC	HK	
1	EEMA320544	Vật liệu Điện - Điện Tử	2	3	EEMA320544	Vật liệu Điện - Điện Tử	2	2	Thay đổi kế hoạch đào tạo
2	ELCI140144	Mạch điện	4	3	ELCI140144	Mạch điện	4	2	Thay đổi kế hoạch đào tạo
3	ELSA320245	An toàn điện	2	4	ELSA320245	An toàn điện	2	3	Thay đổi kế hoạch đào tạo
4	ELPS330345	Cung cấp điện	3	5	ELPS330345	Cung cấp điện	3	4	Thay đổi kế hoạch đào tạo
5	PREM320744	Thực tập máy điện	2	5	PREM320744	Thực tập máy điện	2	4	Thay đổi kế hoạch đào tạo
6	POSY330445	Hệ thống điện	3	4	POSY330445	Hệ thống điện	3	5	Thay đổi kế hoạch đào tạo
7	PRES411045	Đồ án Cung cấp điện	1	6	PRES411045	Đồ án Cung cấp điện	1	5	Thay đổi kế hoạch đào tạo
8	ELDR320545	Truyền động điện tự động	3	6	ELDR320545	Truyền động điện tự động	3	5	Thay đổi kế hoạch đào tạo
9	PSAS430845	Giải tích và mô phỏng hệ thống điện	3	7	PSAS430845	Giải tích và mô phỏng hệ thống điện	3	6	Thay đổi kế hoạch đào tạo
10	ECAD320645	CAD trong KTđiện	2	7	ECAD320645	CAD trong KTđiện	2	6	Thay đổi kế hoạch đào tạo
11	PRED410945	Đồ án Truyền động điện tự động	1	7	PRED410945	Đồ án Truyền động điện tự động	1	6	Thay đổi kế hoạch đào tạo
12	RPAE320745	Bảo vệ và tự động hóa HTĐCN	2	5	RPAE320745	Bảo vệ và tự động hóa HTĐCN	2	7	Thay đổi kế hoạch đào tạo
13	LLCT120314	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	4	LLCT120314	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	5	Thay đổi kế hoạch đào tạo
14	LLCT150105	Những nguyên lý cơ bản CN Mác-Lênin	5	1	LLCT150105	Những nguyên lý cơ bản CN Mác-Lênin	5	3	Thay đổi kế hoạch đào tạo
15	LLCT230214	Đường lối CM của Đảng CSVN	3	5	LLCT230214	Đường lối CM của Đảng CSVN	3	4	Thay đổi kế hoạch đào tạo

TT	Chương trình cũ				Chương trình hiệu chỉnh				Nội dung hiệu chỉnh
	Mã HP	Tên HK	TC	HK	Mã HP	Tên HP	TC	HK	
16	MATH130201	Toán cao cấp A2	3	1	MATH130201	Toán cao cấp A2	3	2	Thay đổi kế hoạch đào tạo
17	MATH130301	Toán cao cấp A 3	3	2	MATH130301	Toán cao cấp A 3	3	3	Thay đổi kế hoạch đào tạo

Chi tiết chương trình đào tạo sau khi hiệu chỉnh dành cho khóa 2015 được đính kèm trong phần **Phụ lục 1**.

Trân trọng cảm ơn.

Phòng Đào Tạo

Khoa Điện Điện Tử

Tp.HCM, ngày 13 tháng 08 năm 2015

BM Điện Công Nghiệp


Trương Việt Anh

Số: 29 /ĐHSPKT

Tp. HCM, ngày 01 tháng 4 năm 2008

V/v Điều chỉnh chương trình, kế hoạch đào tạo

THÔNG BÁO

Kính gửi: Hội đồng Khoa học đào tạo các khoa và trường các đơn vị

Ngày 1/4/2008 Hội đồng Khoa học Đào tạo Trường đã họp để bàn về một số nội dung về công tác đào tạo thực hiện định hướng trọng tâm của nhà trường trong năm học 2007-2008: "Đào tạo, nghiên cứu khoa học theo nhu cầu xã hội". Hội đồng đã thảo luận và đi đến nhất trí các kết luận sau:

1. Về điều chỉnh chương trình đào tạo các ngành có khối kiến thức SPKT

Từ khóa tuyển sinh 2008 chương trình đào tạo (CTĐT) các ngành trình độ đại học có đào tạo khối kiến thức Sư phạm kỹ thuật (SPKT) được điều chỉnh theo các hướng sau:

- + Chương trình đào tạo Kỹ sư (hoặc Cử nhân) – thời gian đào tạo 4 năm đối với hệ chính qui có đối tượng tuyển sinh là học sinh THPT và 1.5 năm đối với hệ chuyển tiếp từ cao đẳng lên đại học, sau đây gọi tắt là các chương trình chuyên ngành.
- + Chương trình đào tạo Giáo viên kỹ thuật và dạy nghề thời gian đào tạo là 4.5 năm đối với hệ chính qui có đối tượng tuyển sinh là học sinh THPT và 2 năm đối với hệ chuyển tiếp từ cao đẳng lên đại học, sau đây gọi tắt là các chương trình sư phạm.

2. Về các chương trình và kế hoạch đào tạo sư phạm

+ Mô hình đào tạo: Sinh viên tốt nghiệp được cấp Bằng kỹ sư (hay cử nhân) chuyên ngành và chứng chỉ Sư phạm bậc 2.

+ Tổng số đơn vị học trình Sư phạm kỹ thuật cho khối ngành công nghệ: 29 ĐVHT

Đối với các chuyên ngành khác (ngoài công nghệ) thì khoa SPKT trên cơ sở chương trình đào tạo sư phạm cho khối ngành công nghệ phối hợp các khoa chuyên ngành để xây dựng các chương trình sư phạm sao cho phù hợp với chuyên ngành, đảm bảo chất lượng và hiệu quả đào tạo.

+ Tổ chức đào tạo:

- Chỉ giảng dạy khối kiến thức sư phạm cho các sinh viên có đăng ký phục vụ sư phạm, thực hiện từ khóa 2008 trở đi.
- Đào tạo theo mạch thẳng: Các học phần sư phạm được bố trí theo tiến độ các học kỳ.

+ Khoa SPKT chịu trách nhiệm xây dựng chương trình khối kiến thức sư phạm (phần cứng và phần mềm) cùng các yêu cầu về tính tiên quyết, song hành, ..., phân bố các học phần khối kiến thức sư phạm theo các học kỳ trình ban giám hiệu phê duyệt (trước 15/4/2008) để các khoa chuyên ngành xây dựng chương trình và kế hoạch đào tạo các chương trình sư phạm.

+ Việc giảng dạy các học phần phương pháp giảng dạy chuyên ngành 1&2, việc hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp cho các sinh viên học theo chương trình sư phạm theo hướng kết hợp chuyên ngành và sư phạm, phải có sự phối hợp giữa các khoa chuyên ngành và khoa SPKT.

3. Về các chương trình và kế hoạch đào tạo chuyên ngành

Trên cơ sở các chương trình và kế hoạch đào tạo hiện hành đã rút bớt các môn sư phạm và sự rút gọn của các học phần khoa học Mác-Lê và Tư tưởng Hồ Chí Minh, các khoa tiến hành rà soát và sắp xếp lại chương trình và kế hoạch đào tạo theo thời lượng đã nêu trong mục 1. Đây

cũng là dịp để các khoa đề xuất những điều chỉnh chương trình và kế hoạch đào tạo cho phù hợp hơn với nhu cầu thực tế và xu hướng hội nhập.

4. Về lấy ý kiến sinh viên đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên

- Thực hiện công văn số 1276/BGDĐT-NG, ngày 20/2/2008 về triển khai lấy ý kiến sinh viên đánh giá hoạt động giảng dạy của giáo viên, từ học kỳ 2 năm học 2007 – 2008 các khoa chịu trách nhiệm tổ chức lấy ý kiến sinh viên đánh giá giảng dạy của 100% giảng viên dạy lý thuyết và thực hành, thí nghiệm trong học kỳ do khoa quản lý. Xử lý các ý kiến đánh giá và báo cáo nhà trường về kết quả xử lý sau đánh giá.
- Ban chỉ đạo - được thành lập theo quyết định số 223/QĐ-BHSPKT-TCCB, ban hành ngày 19/3 /2008, chịu trách nhiệm tư vấn đề Ban giám hiệu ban hành các qui định chung về hoạt động đánh giá và sử dụng kết quả đánh giá.

5. Về xây dựng chuẩn đào tạo đầu ra cho các ngành

- Các khoa chuyên ngành tổ chức xây dựng chuẩn đào tạo đầu ra cho các ngành đào tạo của khoa và nộp về phòng đào tạo trước 15/7/2008.
- Chuẩn đào tạo đầu ra của các chuyên ngành cần nêu cụ thể khả năng của sinh viên về kiến thức, kỹ năng, thái độ, vị trí và địa chỉ làm việc, khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp.
- Tổ chức thông qua chuẩn đào tạo đầu ra cho các ngành tại Hội đồng khoa học & đào tạo trường trước 30/7/2008; phổ biến rộng rãi đến toàn bộ giáo viên, cán bộ công nhân viên, và công bố trên trang web của trường.

Yêu cầu Hội đồng khoa học & đào tạo các khoa, trường các đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc các kết luận đã nêu trên.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Ban giám hiệu
- Lưu: Phòng ĐT, HC-TH

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KH&ĐT


PGS.TS. Thái Bá Cẩn

Số 23 /QĐ-ĐHSPKT-ĐT

Tp.HCM, ngày 18 tháng 01 năm 2013

QUI ĐỊNH

VỀ CHUẨN BỊ VÀ THỰC HIỆN GIẢNG DẠY CÁC HỌC PHẦN TRONG CÁC CTĐT 150 TÍN CHỈ THEO CDIO

Căn cứ kế hoạch số 130/KH-ĐHSPKT, của Hiệu trưởng trường ĐHSPKT Tp.HCM về đảm bảo chất lượng toàn diện trong triển khai đào tạo theo các chương trình đào tạo 150 tín chỉ (CTĐT 150TC) ban hành ngày 15/11/2012, Hiệu trưởng qui định các nội dung công việc cần thực hiện như sau:

I – Đối với các khoa (trung tâm) đào tạo

- 1- Lập danh sách phân công giảng dạy đến từng học phần: yêu cầu mỗi học phần có ít nhất 02 giảng viên giảng dạy, trong đó có một giảng viên phụ trách chính;
- 2- Phân công giảng viên biên soạn tài liệu hướng dẫn giảng dạy và học tập phù hợp với tính chất của học phần, đảm bảo 100% các học phần khi giảng dạy có đủ tài liệu giảng dạy và học tập có thể dùng chung cho các giảng viên và sinh viên;
- 3 – Thực hiện dự giờ cho 100% giảng viên có giảng dạy các học phần trong các CTĐT 150 TC.
- 4 – Thực hiện kiểm tra, đánh giá giảng viên thực hiện các qui định theo mục II dưới đây và tiến hành phân loại và đánh giá giảng viên cuối học kỳ; (lưu ý có thể tham khảo thêm kết luận giám sát của phòng quản lý chất lượng trong mục III.2)
- 5 – Kết thúc mỗi học kỳ, tổ chức sơ kết (tổng kết) những việc đã làm được, chưa làm được, nêu rõ nguyên nhân các việc chưa làm được và đề xuất các giải pháp cải tiến báo cáo về Ban giám hiệu (thông qua phòng đào tạo)
- 6 – Đề xuất với nhà trường về chế độ đãi ngộ và các chế độ chính sách khác (thông qua ban tư vấn chế độ chính sách của trường) trong quản lý, giảng dạy các học phần trong chương trình 150 tín chỉ.

II – Các nhiệm vụ đối với các giảng viên khi tham gia giảng dạy

Ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ của giảng viên được qui định trong các qui định 64/2008/QĐ-BGDĐT, Qui chế 43/2007/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng bộ GDĐT và các qui định thực hiện hiện hành của trường như: qui định số 125/QC-ĐHSPKT-

ĐT, 117/QĐ-ĐHSPKT-ĐT, 668/ĐT2006, 130/KH-ĐHSPKT,... còn cần thực hiện tốt các nhiệm vụ sau đây:

- 1 - Nghiên cứu và nắm vững mục tiêu giáo dục, chuẩn đầu ra, nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục đại học, quy chế thi, kiểm tra, đánh giá, vị trí và yêu cầu của học phần, ngành học được phân công đảm nhiệm; nắm bắt khả năng, kiến thức của người học;
- 2 - Lập hồ sơ giảng dạy học phần; (theo hướng dẫn tại mục IV dưới đây)
- 3 - Thực hiện biên soạn kế hoạch nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá theo chuẩn đầu ra của học phần; (theo mẫu 1 đính kèm QĐ này)
- 4 - Thực hiện biên soạn các tài liệu hướng dẫn giảng dạy và học tập học phần theo sự phân công của khoa; (theo hướng dẫn gợi ý tại mục V)
- 5 - Thực hiện công bố các tài liệu giảng dạy và học tập, các đường link đến các tài liệu tham khảo từ các trang WEB khác trên cổng thông tin của trường và công bố cách thức truy cập để sinh viên biết và sử dụng;
- 6 - Thực hiện trao đổi và hướng dẫn sinh viên học tập thông qua các hình thức như: địa chỉ mail, đăng ký với bộ môn và khoa thời gian trực tại bộ môn, khoa, ...
- 7 - Đề xuất thay đổi tỷ trọng điểm quá trình (nếu cần - và nếu có thay đổi thì tỷ trọng không quá 50%). Thực hiện đánh giá quá trình có tối thiểu 02 loại điểm đối với mỗi sinh viên; Thực hiện tổng hợp đánh giá quá trình theo qui định 668/ĐT2006;
- 8 - Thực hiện lấy ý kiến phản hồi của sinh viên hoạt động giảng dạy của mình theo qui định 38/QĐ-ĐHSPKT-ĐT, (Lưu ý có thể sử dụng bộ tiêu chí và các chỉ số trong qui định này, hoặc có thể tự sử dụng bộ tiêu chí và chỉ số sao cho phù hợp với học phần); thực hiện báo cáo tự đánh giá theo các ý kiến phản hồi của sinh viên (theo mẫu 2 đính kèm)
- 9 - Thực hiện báo cáo giảng dạy và đề xuất các điều chỉnh cần thiết về chuẩn đầu ra, nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần vào cuối học kỳ gửi Bộ môn, khoa (theo mẫu 2 đính kèm);
- 10 - Thực hiện lưu trữ đầy đủ các minh chứng phục vụ cho công tác đánh giá khi có yêu cầu của phòng quản lý chất lượng và của khoa.

III - Đối với các đơn vị phòng ban có liên quan

III.1 - Trung tâm thông tin và máy tính

- Tổ chức và giúp các giảng viên thực hiện công bố các tài liệu giảng dạy và học tập trên cổng thông tin của trường.

- Từng học kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá (theo danh sách do phòng đào tạo cung cấp) việc giảng viên công bố các tài liệu giảng dạy và học tập trên công thông tin của trường; lập báo cáo cho Ban giám hiệu trường.

III.2 – Phòng quản lý chất lượng

- Từng học kỳ, chủ trì lập kế hoạch và phối hợp với các khoa tổ chức kiểm tra, đánh giá các nội dung thực hiện của các khoa và giảng viên theo các mục I và II ở trên;
- Lập báo cáo đánh giá gửi Ban giám hiệu trường và các khoa.

III.3 – Phòng đào tạo

- Lập danh sách các giảng viên tham gia giảng dạy các học phần trong CTĐT 150 TC gửi các đơn vị liên quan;
- Phối hợp với các khoa, trung tâm thông tin-máy tính, phòng quản lý chất lượng đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các khoa và các giảng viên;
- Thực hiện việc sơ kết sau mỗi học kỳ trên phạm vi toàn trường, lập báo cáo gửi Ban giám hiệu;
- Đề xuất với nhà trường các hiệu chỉnh cần thiết để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

III.4 – Thư viện trường

- Trợ giúp các giảng viên số hóa các tài liệu giảng dạy và học tập dạng văn bản;
- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện thư viện điện tử phục vụ công tác giảng dạy và học tập trong toàn trường.

IV – Hướng dẫn về các tài liệu cần có khi lập hồ sơ giảng dạy lập hồ sơ giảng dạy

- 1- Bản liệt kê các chuẩn đầu ra của ngành có liên quan đến học phần mà GV đang giảng dạy;
- 2- Đề cương chi tiết hiện hành của học phần;
- 3 – Kế hoạch nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá theo chuẩn đầu ra của học phần; (theo mẫu 1)
- 4 – Tài liệu hướng dẫn giảng dạy và học tập học phần;
- 5- Tập bài giảng môn học;
- 6- Giáo trình chính của môn học;
- 7 – Báo cáo của giảng viên sau khi kết thúc học kỳ (theo mẫu 2)
- 8 – Các sản phẩm khác (nếu có).

- Với các giảng viên giảng dạy 01 học phần cho nhiều lớp thì chỉ lập 01 HSGD

V - Định hướng cấu trúc trình bày tài liệu hướng dẫn giảng dạy và học tập

Cấu trúc, các thông tin cần trình bày, thứ tự trình bày, hình thức trình bày và một số thông tin chính gợi ý (có thể bổ sung thêm) như sau:

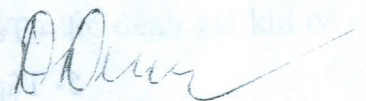
- 1- *Thông tin về môn học*: tên môn học, mã môn học, số tín chỉ, có môn học tiên quyết hay không, dùng cho trình độ đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp, năm thứ mấy, v.v...;
- 2- *Thông tin về giảng viên và trợ lý giảng dạy (nếu có)*: họ tên, chức danh, địa điểm làm việc, cách thức liên hệ, v.v...
- 3- *Giáo trình chính* (tên giáo trình, tác giả, năm xuất bản, nhà xuất bản, ở đâu có), *các tài liệu tham khảo và các tài liệu khác* v.v...;
- 4- *Chuẩn đầu ra và nội dung tóm tắt môn học*;
- 5- *Chính sách đối với môn học*: yêu cầu về chuyên cần (có mặt) trên lớp; đi học muộn sẽ bị phạt ra sao; thái độ học tập trên lớp được đánh giá như thế nào; vắng mặt trong kỳ thi hoặc không nộp bài tập nghiên cứu sẽ được xử lý như thế nào; vấn đề an toàn và sức khỏe khi làm việc trong phòng thí nghiệm ra sao; việc quay cốp, sử dụng trái phép tài liệu nghiên cứu của người khác sẽ bị xử lý thế nào, . . .
- 6- *Kế hoạch lên lớp và tự học đến từng chương, bài*: mục tiêu học tập, các yêu cầu, các hướng dẫn tham khảo tài liệu học tập, và nhiệm vụ cụ thể của sinh viên, toàn bộ nội dung hay tóm tắt nội dung của từng chương, bài, các bài tập, bài tập nghiên cứu, v.v...;
- 7- *Cách đánh giá kết quả học tập môn học*: các hình thức đánh giá môn học, tỷ trọng điểm số của các hình thức thi, ngày thi, ngày thi - kiểm tra, thời hạn nộp các bài tập nghiên cứu, v.v...
- 8- *Các thời điểm cập nhật các phần nội dung của sản phẩm*: cập nhật khi nào, phần nào, ai thực hiện, . . .

Yêu cầu các đơn vị và các giảng viên thực hiện nghiêm túc qui định này.

Nơi nhận:

- Ban Giám Hiệu: để chỉ đạo
- Trường các đơn vị: Để tổ chức thực hiện
- Các Giáo viên: để thực hiện
- Lưu: HC-TH, ĐT

HIỆU TRƯỞNG



MẪU 1

KẾ HOẠCH NỘI DUNG
PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ
HỌC PHẦN

1/ Chuẩn đầu ra thứ 1: Số tiết:

1.1 – Các nội dung cơ bản cần giảng dạy trên lớp và tu học:

-
-

1.2 – Phương pháp giảng dạy:

-
-

1.3 – Kiểm tra đánh giá

-
-

2/ Chuẩn đầu ra thứ 2: Số tiết:

2.1 – Các nội dung cơ bản cần giảng dạy:

-
-

2.2 – Các phương pháp giảng dạy:

-
-

2.3 – Nội dung kiểm tra đánh giá

-
-

Tổ trưởng bộ môn

Tp.HCM, ngày tháng năm

GV kí tên

(A1)

KHOA

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BỘ MÔN

MẪU 2

BÁO CÁO CUỐI HỌC KỲ NĂM HỌC:

Họ và tên giảng viên:

Tên học phần:

Ngành đào tạo:

Trình độ đào tạo:

Phần 1: đánh giá chung

1/ Tinh thần, thái độ học tập của sinh viên:
.....
.....

2/ Cách tổ chức giảng dạy học phần
.....
.....

3/ Tự đánh giá theo ý kiến phản hồi của sinh viên về hoạt động giảng dạy
.....
.....

Phần 2: Các đề nghị điều chỉnh

1/ Chuẩn đầu ra
.....

2/ Nội dung học phần
.....

3/ Cách thức tổ chức giảng dạy và học tập học phần
.....

4/ Các vấn đề khác
.....
.....

Tổ trưởng bộ môn

Tp.HCM, ngày tháng năm

GV kí tên

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức giảng dạy học phần “Nhập môn ngành...”

Kính gửi: Các khoa quản ngành

Căn cứ kế hoạch số 130/KH-ĐHSPKT của Hiệu trưởng trường ĐHSPKT TP.HCM về đảm bảo chất lượng toàn diện trong triển khai đào tạo theo các chương trình đào tạo 150 tín chỉ ban hành ngày 15/11/2012; Căn cứ qui định số 23/QĐ-ĐHSPKT-ĐT về chuẩn bị và thực hiện giảng dạy các học phần trong các CTĐT 150 tín chỉ theo CDIO; Căn cứ vào kết quả góp ý của hội thảo về giảng dạy học phần “Nhập môn ngành...” trong học kỳ II năm học 2012-2013, Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thông báo một số quy định liên quan đến việc tổ chức giảng dạy môn nhập môn ngành như sau:

1. Về nội dung giảng dạy (xem file đính kèm):

- Các khoa bổ sung cho phù hợp nội dung đặc thù của từng ngành/chuyên ngành.
- Các khoa hiệu chỉnh/ bổ sung nội dung theo mẫu đề cương chi tiết theo thông báo rà soát đề cương chi tiết các học phần.

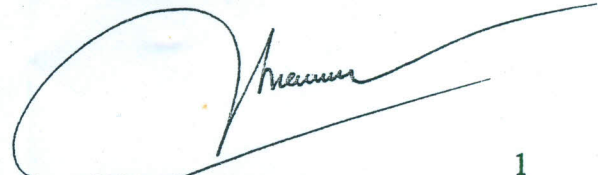
2. Về tổ chức lớp học:

- Phòng Đào tạo xếp lớp giới hạn số lượng sinh viên của học phần tối đa là 60 sinh viên, thời khóa biểu xếp 4 tiết một tuần, phòng họp phân bổ phải có máy chiếu;
- Giảng viên tổ chức hoạt động trên lớp phù hợp với thời lượng theo hình thức 2 lý thuyết, 2 thực hành như lịch sắp xếp của Phòng đào tạo;
- Giảng viên đứng lớp được quyền sử dụng trợ lý giảng dạy;
- Đánh giá quá trình theo từng nội dung, liên tục, không tổ chức thi cuối kỳ;
- Việc tham quan, thực tế có thể thay thế bằng các hình thức khác: sử dụng video, hình ảnh, mời cựu sinh viên, công ty về đối thoại... Khuyến khích sinh viên đi thực tế nhưng kinh phí tự túc.
- Giảng viên tổ chức lớp học ngoài trời (nếu có) phải báo trước với khoa và thanh tra giáo dục.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Trưởng các đơn vị;
- Lưu PĐT.

Hiệu trưởng
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Lê Hiếu Giang

68

35

Số 22/TB-ĐHSPKT-ĐT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2014

THÔNG BÁO

V/v rà soát ĐCCT và hồ sơ giảng dạy các trình đào tạo 150 tín chỉ

**Kính gửi: Các Khoa,
Viện Sư phạm Kỹ thuật,
Trung tâm Việt Đức.**

Căn cứ kế hoạch số 130/KH-ĐHSPKT của Hiệu trưởng trường ĐHSPKT TP.HCM về đảm bảo chất lượng toàn diện trong triển khai đào tạo theo các chương trình đào tạo (CTĐT) 150 tín chỉ ban hành ngày 15/11/2012;

Căn cứ qui định số 23/QĐ-ĐHSPKT-ĐT về chuẩn bị và thực hiện giảng dạy các học phần trong các CTĐT 150 tín chỉ theo CDIO;

Hiệu trưởng thông báo đến các đơn vị rà soát Đề cương chi tiết và Hồ sơ giảng dạy học phần các CTĐT 150 tín chỉ theo các nội dung sau:

I. Nội dung thực hiện

1. Về đề cương chi tiết:

- Rà soát lại các mục đề cương chi tiết;
 - o Trong đó: số tín chỉ n (a/b/c);
 - o $N = a+b$, phân bố thời gian: 15 tuần (a tiết lý thuyết / tuần, $b*2$ tiết thực hành, thí nghiệm / tuần)
- Rà soát, hiệu chỉnh lại mục tiêu học phần (Course goals), chuẩn đầu ra của học phần (CĐR – Course Learning Outcomes) - tham khảo Phụ lục Đề cương chi tiết và Phần 1 phụ lục hướng dẫn đối chiếu mục tiêu học phần với chuẩn đầu ra CTĐT, chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra CDIO đính kèm. Trong đó:
 - o Mục tiêu học phần đối chiếu tương ứng với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (cấp độ 2 theo CDIO).
 - o CĐR học phần là CĐR cấp độ 3 theo CDIO;
 - o Các CĐR học phần phải đáp ứng được mức độ tương quan của học phần với CĐR CTĐT trong ma trận tương quan (giới thiệu – introduction, củng cố – reinforce, thành thạo – mastery) ở các cấp độ (tương đối): Nhận biết, hiểu, áp dụng, phân tích, tổng hợp, đánh giá (Tham khảo bảng Bloom's Taxonomy, slide

68

12, file Powerpoint: “Đánh giá quá trình 2.3.pptx”, Các động từ phổ biến có thể tham khảo slide 13);

- o CDR nên rõ ràng, có thể đo lường, đánh giá được bằng các công cụ đánh giá (slide 11, file Powerpoint: “Đánh giá quá trình 2.3.pptx”);
- Về nội dung đánh giá:
 - o Trình bày rõ tỷ lệ phân trăm đánh giá quá trình, đánh giá cuối kỳ;
 - o Liệt kê danh sách các bài kiểm tra đánh giá và tỷ trọng, các bài kiểm tra đó dùng để đánh giá những chuẩn đầu ra nào, kế hoạch và công cụ đánh giá (tham khảo đề cương chi tiết đính kèm, mục đánh giá sinh viên).

2. Về hồ sơ giảng dạy:

- Hình thức và nội dung vẫn áp dụng theo quy định số 23/QĐ-ĐHSPKT-ĐT ngày 18/1/2013 về chuẩn bị và thực hiện giảng dạy các học phần trong các CTĐT 150 TC theo CDIO. **Lưu ý:** Những nội dung trùng lặp trong đề cương chi tiết và hồ sơ giảng dạy học phần có thể được lược bỏ (nếu cần). Trong đó, nội dung giảng dạy trong đề cương chi tiết học phần được gom nhóm theo chương, mục giảng dạy. Nội dung giảng dạy trong hồ sơ giảng dạy học phần được gom nhóm theo chuẩn đầu ra học phần.
- Mục IV.1 Quy định 23: Tham khảo phụ lục “Đối chiếu chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo”.
- Nội dung kiểm tra đánh giá cần thể hiện rõ: Mỗi chuẩn đầu ra được kiểm tra đánh giá như thế nào, mô tả nội dung đánh giá (Tham khảo phụ lục phương pháp kiểm tra, đánh giá – lưu ý: phụ lục chỉ để tham khảo, thầy cô bổ sung thêm những nội dung khác, phải tương quan với mục đánh giá sinh viên ở đề cương chi tiết);
- Hồ sơ giảng dạy được lưu giữ ở dạng điện tử, không in ra giấy.

3. Về các học phần khoa học cơ bản, lý luận chính trị, sư phạm kỹ thuật, học phần chung của các chương trình đào tạo (bao gồm các CTĐT SPKT):

- Các khoa quản CTĐT: Đơn vị quản CTĐT làm việc với các đơn vị quản lý các học phần nêu trên để bổ sung các nội dung vào mục tiêu chung CTĐT (Program Goals), Mục tiêu đào tạo cụ thể (Program Objectives) và chuẩn đầu ra CTĐT (Program Outcomes), bổ sung các học phần cơ bản, sư phạm... vào trong bản đối sánh tương quan chuẩn đầu ra CTĐT và các học phần (nếu có);
- Các khoa quản lý các học phần nêu trên:
 - o Hỗ trợ các đơn vị liên quan xây dựng, bổ sung các nội dung cho phù hợp với các CTĐT, ma trận tương quan;

- Hiệu chỉnh đề cương chi tiết các học phần quản lý, liên hệ với khoa quản ngành để hiệu chuẩn đầu ra học phần hợp lý, phù hợp với mỗi chương trình đào tạo cụ thể.

II. Tổ chức thực hiện

1. Từ 10/3/2014 đến 15/4/2014:

- Rà soát hiệu chỉnh đề cương chi tiết;
- Chuẩn bị hồ sơ giảng dạy của các học phần 150 TC đang giảng dạy trong học kỳ hiện tại và hiệu chỉnh hồ sơ giảng dạy các học phần đã giảng dạy (*Lưu ý: Hồ sơ giảng dạy sẽ thực hiện cuốn chiếu theo mỗi học kỳ*)

2. Từ 16/4/2014 đến 25/4/2014:

- Ban Giám hiệu làm việc trực tiếp, giải đáp các thắc mắc, khó khăn với các đơn vị về các nội dung thực hiện (các đơn vị chuẩn bị đầy đủ minh chứng).

3. Từ ngày 25/4/2014 đến 15/5/2014:

- Hiệu chỉnh rà soát sau góp ý;
- Trưởng các đơn vị quản lý CTĐT liên hệ với các đơn vị quản lý các học phần chung để nhận đề cương chi tiết để bổ sung vào CTĐT;

4. Từ 16/5/2014 đến 25/5/2014:

- Trưởng các đơn vị gửi kết quả rà soát CTĐT và đề cương chi tiết (*bằng văn bản và file*) về phòng Đào tạo (Thầy Nghĩa: nghiaht@hcmute.edu.vn). Các nội dung gửi (đóng cuốn và các files mềm) bao gồm: .

- Chương trình đào tạo (cả đề cương chi tiết);

- Các phụ lục gồm:

1. Các biên bản họp Hội đồng Khoa học Khoa về hiệu chỉnh chương trình đào tạo;
2. Các ma trận tương quan chuẩn đầu ra CTĐT và mục tiêu các học phần;
3. Các sơ đồ học phần.

5. Tất cả minh chứng của nội dung thực hiện về rà soát chương trình đào tạo, đề cương chi tiết, hồ sơ giảng dạy các học phần phải được Khoa lưu trữ để phục vụ cho việc kiểm tra, rà soát, đánh giá sau này.

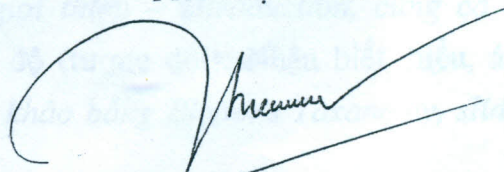
Đề nghị Trưởng các đơn vị chỉ đạo thực hiện theo tin thần thông báo.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu: Để chỉ đạo;
- Như kính gửi: Để thực hiện;
- Lưu PĐT.

Ư. HIẾU TRƯỞNG
PHÒ HIẾU TRƯỞNG



PGS.TS. Lê Hiếu Giang